TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐST - HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 16 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 (sau khi sáp nhập huyện Yên Dũng về thành phố Bắc Giang theo Nghị quyết số 1191/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025 là thụ lý số 25/2025/TLST -HNGĐ ngày 06/01/2025) về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"* , giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị Phương O, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố phố Tân A, thị trấn Tân A (nay là phường Tân A), huyện Yên D (nay là thành phố Bắc G), tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Chu Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố phố Tân A, thị trấn Tân A (nay là phường Tân A), huyện Yên D (nay là thành phố Bắc G), tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Phương O và anh Chu

Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Phương O và anh Chu Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị Phương O và anh Chu Văn T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Chu Đăng K, sinh ngày 10/02/2019 cho chị Oanh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, không đặt ra giải quyết.

Anh Chu Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Bùi Thị Phương O và anh Chu Văn T đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Phương O chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005396 ngày 29/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên D (này là Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang). Hoàn trả chị Bùi Thị Phương O 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Bắc G;
- Chi cục THADS thành phố Bắc G;
- UBND phường Tân A, thành phố Bắc G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh